Đại Kinh Saccaka (Mahāsaccaka Sutta)

Kinh Trung Bộ (VNC PHVN, 2020)

36. ĐẠI KINH SACCAKA (Mahãsaccaka Suttdỷ

364. Như vầy tôi nghe. Một thời, Thế Tôn ở yèsãli, Đại Lâm, tại giảng đường Trùng Các. Lúc bấy giờ, Thế Tôn đắp y thật đầy đủ, cầm y bát5 muốn vào Vesãli để khất thực. Rồi Niganthaputta Saccaka tánh hay ngao du thiên hạ, trong khi đi khăp đó đây, đến tại Đại Lâm? giảng đường Trùng Các. Tôn giả Ãnanda thấy Niganthaputta Saccaka từ xa đi lại, lien bạch Thế Tôn: -Bạch Thế Tôn? Niganthaputta Saccaka dang đến, tánh ưa luận chiến, biện luận thiện xảo, được số đông tôn kính.12 Bạch The T6n, vị này ưa chỉ trích Phật5 ưa chỉ trích Pháp, ưa chỉ trích Tăng. Bạch Thế Tôn, tốt lành thay nếu Thế Tôn vì lòng từ mẫn3 ngồi lại một lát. Thế Tôn ngồi xuống trên chỗ ngồi đã soạn sẵn. Rồi Niganthaputta Saccaka đi đến chỗ Thế Tôn ở9 nói lên những lời hỏi thăm, chúc tụng xã giao với Thế Tôn rồi ngồi xuống một bên. Sau khi ngồi xuống một bên, Niganthaputta Saccaka nói với The Tôn: 365. - Tôn giả Gotama, có một sô Sa-môn, Bà-la-môn sông chuyên lo tu tập về thân,4 không tu tập về tâm.5 Tôn giả Gotama, những vị này cảm thọ khổ vê thân. Sự tình này đã xảy ra, này Tôn giả Gotama, do cảm thọ khổ về thân, chân sẽ bị tê liệt, quả tim có thể tức bể, máu nóng có thể trào ra từ miệng, có thể bị điên cuồng loạn tâm.6 Tôn giả Gotama, sự tình này xảy ra đối với người mà tâm tùy thuộc thân, khi tâm chịu sự điều khiển của thân. Vì sao vậy? Vì tâm không được tu tập. Tôn giả Gotama, nhưng có một số Sa-môn, Bà-la-môn sống chuyên lo tu tập vê tâm, không tu tập vê thân. Tôn giả Gotama, những vị này cảm thọ khổ về tâm. Sự tình này đã xảy ra, này Tôn giả Gotama, do cảm thọ khổ về tâm, chân sẽ bị tê liệt, quả tim có thể tức bể, máu có thể trào ra từ miệng, có

1 Xem M. I. 16, 118, 160; II. 91, 209. Tham chiếu: A-ma-trủ J(r.01. 0001.20. 0082a06); Phạm động kỉnh (roi, 0001.21. 0088Ồ12); Chủng đức kỉnh (T.01. 0001.22. 0094al8); Tăng thượng tâm kinh ±^ig(roi. 0026.101. 0588a03); Tdng.(0125.31.8. 0670c02); Phậtthuyet Thần mao hỷ thọ kinh (TAI. 0757. 0591cll). 2 MA. 227. 3 Đối với Saccaka, vì Saccaka sẽ yết kiến Thế Tôn và nghe pháp. Xem MA. II. 284.

4Bhãvanã: Tiến triển, huấn luyện, tu tập, đây chỉ về tu tập tâm. MA. II. 285 nói kãyabhãvanã được gọi là vipassanã (quán); khi chứng được thời không còn tâm bệnh. 5 Cỉttabhãvanã gọi là samatha (chỉ). 6 Cittakkhepa.

thể bị điên cuồng loạn tâm. Tôn giả Gotama, sự tình này xảy ra đối với người mà thân tùy thuộc tâm, khi thân chịu sự điều khiển của tâm. Vì sao vậy? Vì thân không được tu tập. Này Tôn giả Gotama, rồi tôi suy nghĩ: "Thật sự5 Thanh văn đệ tử của Tôn giả Gotama sống chuyên lo tu tập về tâm5 không tu tập về thân.„ 366. - Này Aggivessana, ông nghe tu tập vê thân như thê nào? —Như Nanda Vaccha, Kisa Sahkicca, Makkhali Gosãla, những vị này5 này Tôn giả Gotama, sống lõa thể,7 sống phóng túng, không theo

lễ nghi, liêm tay cho sạch, đi khất thực không chịu bước tới, không nhận đô ăn mang đên, không nhận đồ ăn đặc biệt nấu cho mình, không nhận mời đi ăn? không nhận đồ ăn từ nơi chảo, không nhận đồ ăn tại ngưỡng cửa? không nhận đồ ăn đặt giữa những cây gậy5 không nhận đồ ăn đặt giữa những cối giã gạo, không nhận đồ ăn từ hai người đang ăn, không nhận đồ ăn từ người đàn bà có thai, không nhận đồ ăn từ người đàn bà đang cho con bú, không nhận đô ăn từ người đàn bà đang giao cấu, không nhận đồ ăn đi quyên, không nhận đô ăn tại chỗ có chó đứng, không nhận đồ ăn tại chỗ có ruồi bu, không ăn cá thịt, không uống rượu nấu rượu men, cháo trấu. Những vị ấy chỉ nhận ăn tại một nhà5 chỉ nhận ăn một miếng, hay vị ấy chỉ nhận ăn tại hai nhà5 chỉ nhận ăn hai miêĩiệ, hay vị ấy chỉ nhận ăn tại bảy nhà, vị ấy chỉ nhận ăn bảy miếng. Vị ây nuôi sông chỉ với một bát, nuôi sống chỉ với hai bát5 nuôi sống chỉ với bảy bát. Vị ây chỉ ăn một ngày một bữa, hai nạày một bữa, bảy ngày một bữa. Như vậy các vị ấy sống theo hạnh tiết chế ăn uông cho đến nửa tháng mới ăn một lân. Này Aggivessana, họ có thê tự nuôi sông với mức độ như vậy chăng? Không phải vậy, này Tôn giả Gotama. Thỉnh thoảng, này Tôn giả Gotama, họ ăn những món ăn thù thăng loại cứng, họ ăn những món ăn thù thăng loại mêm, họ nêm những vị ăn thù thăng, họ uông những đô uông thù thăng. Họ nhờ các món ăn ấy gầy dựng thân lực? làm cho thân to lớn, làm cho thân béo mập. Này Aggivessana, như vậy những gì ban đầu họ từ bỏ5 về sau họ lại thọ dụng. Như vậy, có tụ, có tán [có được, có mất]7 8 cho thân này. Này Aggivessana, ông nghe tu tập về tâm như thế nào? Niganthaputta Saccaka, được Thế Tôn hỏi tu tập về tâm, không có thể trả lời được. 367. Rồi Thế Tôn nói với Niganthaputta Saccaka: Này Aggivessana, thân tu tập mà ông vừa mới nói đầu tiên ấy không phải là thân tu tập đúng pháp trong giới luật của bậc Thánh. Này Aggivessana, ông còn không hiểu thân tu tập, làm sao ông có thê hiêu tâm tu tập. Và này Aggivessana, như thế nào là thân không tu tap, tâm không tu tập; như thế nào là thân tu tập, tâm tu tập? Hãy nghe và khéo tác ý? Ta sẽ giảng. —Thưa vâng, bạch Thế Tôn.

7 M. I. 77. 8 5. II. 94.

36. ĐẠI KINH SACCAKA 265

Niganthaputta Saccaka trả lời Thế Tôn. 368. Thế Tôn thuyết giảng như sau: Này Aggivessana, thế nào là thân không tu tập và thế nào là tâm không tu tập? Ở đây, này Aggivessana, kẻ vô văn phàm phu khởi lên lạc thọ. Người này được cảm giác lạc thọ? liền tham đắm lạc thọ và rơi vào sự tham đắm lạc thọ. Nếu lạc thọ ấy bị diệt mất, do lạc thọ đoạn diệt, khởi lên khổ thọ. Người ây, do cảm giác khô thọ, nên sâu muộn, than van, khóc lóc, đập ngực, đưa đên bất tỉnh. Này Aggivessana, lạc ửio ấy khởi lên cho người kia, chi phối tâm và an trú, do thân không tu tập. Khổ thọ ấy khởi lên chi phối tâm và an trú, do tâm không tu tập. Này Aggivessana, không luận người nào mà cả hai phương diện đều có: Lạc thọ khởi lên, chi phối tâm và an trú, do thân không tu tập; khổ thọ khởi lên, chi phối tâm và an trú, do tâm không tu tập. Như vậy, này Aggivessana, người ấy là người có thân không tu tập và tâm không tu tập. 369. Và này Aggivessana, thế nào là thân tu tập và tâm tu tập? Ở đây9 này Aggivessana, lạc thọ khởi lên cho vị Thánh đệ tử nghe nhiều. Vị này được cảm giác lạc thọ, nhưng không tham đắm lạc thọ,

không rơi vào sự tham đắm lạc thọ. Neu lạc thọ ấy bị diệt mất, do lạc thọ đoạn diệt, khởi lên khổ thọ? vị ấy cảm giác khổ thọ nhưng không sầu muộn, than van, khóc lóc, đập ngực, đưa đến bất tỉnh. Này Aggivessana, lạc thọ ấy khởi lên cho vị ấy, không chi phối tâm và không an trú, do thân có tu tập; khổ thọ ấy khởi lên cho vị ấy, không chi phối tâm và không an trú, do tâm có tu tập. Này Aggivessana, không luận người nào mà cả hai phương diện đều có: Lạc thọ khởi lên, không chi phối tâm và không an trú, do thân có tu tập; khổ thọ khởi lên, không chi phối tâm và không an trú, do tâm có tu tập. Như vậy này Aggivessana, người ấy là người có thân tu tập, có tâm tu tập. 370. Như vậy5 tôi có lòng tin tưởng đối với Tôn giả Gotama. Tôn giả Gotama là vị có thân tu tập và có tâm tu tập. -Này Aggivessana, dầu cho lời nói của ông có vẻ trịch thượng và khiêu khích, nhtmg Ta sẽ trả lời cho ông. Này Aggivessana, khi Ta đã cạo bỏ râu tóc, đắp áo cà-sa, xuất gia, từ bỏ gia đình, sống không gia đình... và lạc thọ thật sự khởi lên nơi Ta, chi phối tâm và an trú, hay khổ thọ thật sự khởi lên nơi Ta, chi phối tâm và an trú, sự tình như vậy không thể xảy ra. -Phải chăng một lạc thọ không khởi lên nơi Tôn giả Gotama một cách khiến cho lạc thọ ấy không thể chi phối tâm và an trú; phải chăng một khổ thọ không khởi lên nơi Tôn giả Gotama một cách khiến cho khổ thọ ấy không thể chi phối tâm và an trú? 371. - Này Aggivessana, sao có thể không như vậy được? Ở đây, này Aggivessana, trước khi Ta giác ngộ, chưa chứng Chánh đăng giác, khi còn là Bô-tát, Ta suy nghĩ như sau: uĐời sống gia đình bị gò bó, con đường đầy những

bụi đời. Đời sống xuất gia như sống giữa hư không. Thật rất khó cho một người sống tại gia đình mà có thể sống theo Phạm hạnh hoàn toàn đầy đủ? hoàn toàn thanh tịnh, trăng bạch như vỏ ôc. Ta hãy cạo bỏ râu tóc, đăp áo cà-sa, xuât gia, từ bỏ gia đình, sống không gia dùih." Rồi này Aggivessana, sau một thời gian, Ta trong khi còn niên thiếu, trẻ tuổi, tóc đen nhánh, đầy đủ huyết khí của tuổi thanh xuân, trong thời vàng son cuộc đời, mặc dầu cha mẹ khôĩiệ bằng lòng, nước mắt đầy mặt, than khóc5 Ta cạo bỏ râu t6c, đắp áo cà-sa, xuât gia, từ bỏ gia dinh, sông không gia đình. Ta xuất gia như vậy, một người đi tìm cái gì chí thiện, tìm cầu vô thượng tối thắng an tịnh đạo lộ. Ta đến chỗ ĂỊãra Kãlâma ở, khi đến xong liền thưa với ĂỊãra Kãlãma: "Hiền giả Kãlãma, tôi muốn sống Phạm hạnh trong Pháp và Luật này.” Này Aggivessana, được nghe nói vậy, ĂỊãra Kãlãma nói với Ta: uNày Tôn giả? hãy sống [và an trú]. Pháp này là như vậy? khiến kẻ có trí, không bao lâu như vị Bổn sư của mình [chỉ dạy], tự tri5 tự chứng, tự đạt và an trú." Này Aggivessana, và không bao lâu Ta đã thông suốt pháp ấy một cách mau chóng. Và này Aggivessana, cho đến vấn đề khua môi và vấn đề phát ngôn mà nói? thời Ta nói giáo lý của kẻ trí và giáo lý của bậc Trưởng lão (Thượng tọa), và Ta tự cho rằng Ta như kẻ khác cũng vậy5 Ta biêt và Ta thấy. Này Aggivessana, Ta suy nghĩ như sau: "ĂỊãra Kãlãma tuyên bố pháp này khônệ phải chỉ vì lòng tin: 'Sau khi tự tri, tự chứng, tự đạt, ta mới an trú/ Chăc chăn AỊãra Kãlãma biết pháp này, thấy pháp này rồi mới an trú." Này Aggivessana, rồi Ta đi đến chỗ ĂỊãra Kãlãma ở; sau khi đến, Ta nói với ĂỊâra Kãlãma: "Hiền giả Kălãma, cho đến mức độ nào, ngài tự tri, tự chứng, tự đạt và tuyên bố pháp này?59 Này Aggivessana, được nói vậy5 ĂỊãra Kãlãma tuyên bố về Vô sở hữu xứ. Rồi này Aggivessana, Ta suy nghĩ: "Không phải chỉ có ĂỊãra Kãlãma có lòng tin, Ta

cũng có lòng tin. Không phải chỉ có ĀḶāra Kãlãma mới có tinh tấn? Ta cũng có tinh tấn. Không phải chỉ có ĀḶāra Kãlãma mới có niệm5 Ta cũng có niệm. Không phải chỉ có ĀḶāra Kãlãma mới có định, Ta cũng có định; Không phải chỉ có ĀḶāra Kãlãma mới có tuệ? Ta cũng có tuệ. Vậy Ta hãy cố gắng chứng cho được pháp mà ĀḶāra Kãlãma tuyên bố: 'Sau khi tự tri, tự chứng, tự dạt, ta an trú.'" Rồi này Aggivessana, không bao lâu sau khi tự tri, tự chứng, tự đạt pháp ấy một cách mau chóng, Ta an trú. Rồi này Aggivessana, Ta đi đến chỗ ĀḶāra Kãlãma ở; sau khi đến, Ta nói với ĀḶāra Kãlãma: '"Này Hiền giả Kãlãma, có phải Hiền giả đã tự tri, tự chứng, tự đạt và tuyên bố pháp này đến mức độ như vay?" Vâng, Hiên giả, tôi đã tự tri, tự chứng, tự đạt và tuyên bô pháp này đên mức độ như vậy. —Này Hiền giả, tôi cũng tự tri, tự chứng, tự đạt và tuyên bố pháp này đến mức độ như vậy. Thật lợi ích ứiay cho chúng tôi! Thật khéo lợi ích thay cho chúng tôi, khi chúng tôi được thấy một đồng Phạm hạnh như Tôn giả! Pháp mà tôi tự tri, tự

chứng, tự dạt, và tuyên bô, chính pháp ây Hiên giả tự tri, tự chứng, tự đạt và an trú; pháp mà Hiền giả tự tri, tự chứng, tự đạt và an trú, chính pháp ấy tôi tự tri, tự chứng, tự đạt và tuyên bố; pháp mà tôi biết, chính pháp ấy Hiền giả biết; pháp mà Hiền giả biết, chính pháp ấy tôi biết. Tôi như thế nào, Hiền giả là như vậy; Hiền giả như thế nào, tôi là như vậy. Nay hãy đến dây, Hiền giả, hai chúng ta hãy chăm sóc hội chúng này! Như vậy này Aggivessana, ĀḶāra Kãlãma là Đạo sư của Ta, lại đặt Ta, đệ tử của vị ấy, ngang hàng với mình, và tôn sùng Ta với sự tôn sùnệ tối thượng. Này Aggivessana, rôi Ta tự suy nghĩ: 'Tháp này không hướng đên yểm ly, không hướng đến ly tham, không hướng đến đoạn diệt, không hướng đến an tịnh, không hướng đến thượng trí, không hướng đến giác ngộ, không hướng đến Niết- bàn5 mà chỉ đưa đến sự chứng đạt Vô sở hữu xứ." Như vậy này Aggivessana, Ta không tôn kính pháp ấy và từ bỏ pháp ấy, Ta bỏ đi. 372. Rồi này Aggivessana, Ta, kẻ đi tìm cái gì chí thiện, tìm cầu vô thượng tối thắng an tịnh đạo lộ. Ta đi đến chỗ Uddaka Rãmaputta, khi đến xong Ta nói với Uddaka Rãmaputta: "Hiền giả, tôi muốn sống Phạm hạnh trong Pháp và Luật này.” Được nghe nói vậy, này Aggivessana, Uddaka Rãmaputta nói với Ta: "Này Tôn giả, hãy sống [và an trú]. Pháp này là như vậy9 khiến người có trí không bao lâu như vị Bổn sư của mình [chỉ dạy], tự tri, tự chứng, tự đạt và an trú." Này Aggivessana, Ta đã thông suốt pháp ấy một cách mau chóng. Và này Aggivessana, cho đến vấn đề khua môi và vấn đề phát ngôn mà nói, thời Ta nói giáo lý của kẻ trí và giáo lý của bậc Trưởng lão, và Ta tự cho rằng: Ta như người khác cũng vậy, Ta biết và Ta thấy. Này Aggivessana, Ta suy nghĩ như sau: "Rãma tuyên bô pháp này không phải vì lòng tin: ° Sau khi tự tri, tự chứng, tự đạt, ta mới an trú/ Chắc chắn Răma thấy pháp này, biết pháp này9 rồi mới an trú." Này Aggivessana, rồi Ta đi đến chỗ Uddaka Rãmaputta ở; sau khi đến, Ta nói với Uddaka Rãmaputta: "Hiền giả Rãma, cho đến mức độ nào, ngài tự tri, tự chứng, tự đạt và tuyên bố pháp nay?99 Này Aggivessana, được nghe nói vậy, Uddaka Rãmaputta tuyên bô vê Phi tưởng phi phi tưởng xứ. Rồi này Aggivessana, Ta suy nghĩ: "Không phải chỉ có Rãma mới có lòng tin. Ta cũng có lòng tin. Không phải chỉ có Rãma mới có tinh tấn, Ta cũng có tinh tấn. Không phải chỉ có Rãma mới có niệm, Ta cũng có niệm. Không phải

chỉ có Rãma mới có định, Ta cũng có định. Không phải chỉ có Rãma mới có tuệ, Ta cũng có tuệ. Vậy Ta hãy cố gắng chứng cho được pháp mà Rãma tuyên bố: 6Sau khi tự tri, tự chứng, tự đạt5 ta an trú."' Rồi này Aggivessana, không bao lâu sau khi tự tri, tự chứng, tự đạt pháp ấy một cách mau chóng, Ta an trú. Rồi này Aggivessana, Ta đi đến chô Uddaka Rãmaputta ở; sau khi đến? Ta nói với Uddaka Rãmaputta: "Này Hiền giả Rãma, có phải Hiền giả đã tự tri, tự chứng, tự đạt và tuyên bố pháp này đến mức độ như vay?" Vâng Hiền giả, tôi đã tự tri, tự chứng, tự đạt và tuyên bố pháp này đến mức độ như vậy.

Này Hiền giả, tôi cũng đã tự tri, tự chứng, tự đạt và tuyên bố pháp này đến mức độ như vậy. Thật lợi ích tìiay cho chúng tôi! Thật khéo lợi ích thay cho chúng tôi, khi chúng tôi được thấy một đồng Phạm hạnh như Tôn giả! Pháp mà tôi tự tri, tự chứng, tự đạt và tuyên bố? chính pháp ấy Hiền giả tự tri, tự chứng, tự đạt và an trú; pháp mà Hiền giả tự tri, tự chứng, tự đạt và an trú, chính pháp ấy tôi tự tri, tự chứng, tự đạt và tuyên bố; pháp mà tôi biết, chính pháp ấy Hiền giả biết; pháp mà Hiền giả biết5 chính pháp ấy tôi biết. Tôi như thế nào, Hiền giả là như vậy; Hiên giả như thê nào, tôi là như vậy. Nay hãy đên đây, Hiên giả, hai chúng ta hãy chăm sóc hội chúng này! Như vậy, này Aggivessana, Uddaka Rãmaputta là Đạo sư của Ta? lại đặt Ta, đệ tử của vị ấy, ngang hàng với minh, và tôn sùng Ta với sự tôn sùng tối thượng. Này Aggivessana, rồi Ta suy nghĩ: "Pháp này không hướng đến yểm ly, không hướng đến ly tham, không hướng đến đoạn diệt, không hướng đến an tịnh, không hướng đến thượng trí, không hướng đến giác ngộ, không hướng đến Niết-bàn5 mà chỉ đưa đến sự chứng đạt Phi tưởng phi phi tưởng xứ" Như vậy, này Aggivessana, Ta không tôn kính pháp ấy và từ bỏ pháp ấy, Ta bỏ đi. 373. Này Aggivessana, Ta, kẻ đi tìm cái gì chí thiện? tìm cầu vô thượng tối thắng an tịnh đạo lộ? tuần tự du hành tại nước Magadha (Ma-kiệt-đà) và đến tại tụ lạc Uruvelã (Ưu-lâu-tần-loa). Tại dây, Ta thấy một địa điểm khả ái9 một khóm rừng thoải mái, có con sông trong sáng chảy gần, với một chỗ lội qua dễ dàng khả ái, và xung quanh có làng mạc bao bọc dễ dàng đi khất thực. Này Aggivessana, rồi Ta tự nghĩ: uThật là một địa điểm khả ái, một khóm rừng thoải mái, có con sông trong sáng chảy gần, với một chỗ lội qua dễ dàng khả ái, và xung quanh có làng mạc bao bọc dễ dàng đi khất thực. Thật là một chỗ vừa đủ cho một thiện nam tử tha thiết tinh cần có thể tinh tấn.,, Và này Aggivessana, Ta ngồi xuống tại chỗ ấy và nghĩ: "Thật là vừa đủ để tinh tấn." 374. Rồi này Aggivessana, ba ví dụ khởi lên nơi Ta, vi diệu? từ trước chưa từng được nghe. Này Aggivessana, ví như có một khúc cây đẫm ướt, đầy nhựa sống và đặt trong nước.9 Có một người đến, cầm dụng cụ làm lửa với ý nghĩ: "Ta sẽ nhen lửa, hơi nóng sẽ hiện ra." Này Aggivessana, ông nghĩ thế nào? Người ấy lấy khúc cây đẫm ướt9 đầy nhựa sống đặt trong nước ấy, rồi cọ xát với dụng cụ làm lửa10 thì có thể nhen lửa, khiến hơi nóng hiện ra được không? -Thưa không, Tôn giả Gotama. Vì sao vậy? Này Tôn giả Gotama, vì cành cây ấy đẫm ướt, đầy nhựa sống lại bị ngâm trong nước, nên người ấy chỉ bị mệt nhọc và bực bội. Cũng vậy, này Aggivessana, nhũng Sa-môn hay những Bà-la-môn sống không xả ly các dục về thân, những gì đối với các vị ấy thuộc các dục như dục

9 III. 95. 10 uttarãraniỉ, trái nghịch với adharãraniỉ.

tham, dục ái, dục hôn ám, dục khát vọng, dục nhiệt não, về nội tâm chưa được khéo đoạn trừ5 chưa được khéo làm cho nhẹ bớt, nếu những Sa-môn hay Bà-la- môn này thình lình cảm thọ những cảm giác nhói dau, khổ đau, kịch liệt? khốc liệt, các vị ấy không có thể chứng được tri kiến Vô thượng Chánh đẳng giác, và nếu những Sa-môn hay Bà-la-môn này không thình lình cảm thọ những cảm giác nhói đau, khổ đau, kịch liệt5 khốc liệt, các vị ấy cũng không có thể chứng được tri kiến Vô thượng Chánh đẳng giác. Này Aggivessana, đó là ví dụ thứ nhất, vi diệu, từ trước chưa từng được nghe, được khởi lên nơi Ta. 375. Này Aggivessana, rồi một ví dụ thứ hai, vi diệu, từ trước chưa từng được nghe, được khởi lên nơi Ta. Này Aggivessana, ví như có một khúc cây đẫm ướt, đầy nhựa sống, được vớt khỏi nước, được đặt trên đất khô. Có một người dến, cầm dụng cụ làm lửa với ý nghĩ: “Ta sẽ nhen lửa, hơi nóng sẽ hiện ra." Này Aggivessana, ông nghĩ thế nào? Người ấy lấy khúc cây đẫm ướt, đầy nhựa sông, được vớt khỏi nước, được đặt trên đất khô ấy, rồi cọ xát với dụng cụ làm lửa, có thể nhen lửa, khiến hơi nóng hiện ra được không? -Thưa không, Tôn giả Gotama. Vì sao vậy? Này Tôn giả Gotama, vì khúc cây ấy đẫm ướt, đầy nhựa sống, dầu được vớt khỏi nước, được đặt trên đất khô, nên người ấy chỉ bị mệt nhọc và bực bội. Cũng vậy? này Aggivessana, những Sa-môn hay Bà-la-môn sống không xả ly các dục về thân, những gì đối với các vị ấy thuộc các dục như dục tham, dục ái, dục hôn ám9 dục khát vọng, dục nhiệt não, vê nội tâm chưa được khéo đoạn trừ, chưa được khéo làm cho nhẹ bớt. Nếu những Sa-môn hay Bà-la-môn này thình lình cảm thọ những cảm giác nhói đau, khổ đau? kịch liệt, khốc liệt, các vị ấy không có thể chứng được tri kiến Vô thượng Chánh đẳng giác. Và nếu những Sa-môn hay Bà-la-môn này không thình lình cảm thọ những cảm giác nhói đau, khổ đau? kịch liệt, khốc liệt5 các vị ấy cũng không có thể chứng được tri kiến Vô thượng Chánh đẳng giác. Này Aggivessana, đó là ví dụ thứ hai, vi diệu, từ trước chưa từng được nghe, được khởi lên nơi Ta. 376. Này Aggivessana, rồi một ví dụ thứ ba, vi diệu, từ trước chưa từng được nghe, được khởi lên nơi Ta. Này Aggivessana, ví như có một khúc cây khô? không nhựa,11 được vớt khỏi nước, được đặt trên đất khô. Có một người đến cầm dụng cụ làm lửa với ý nghĩ: "Ta sẽ nhen lửa, hơi nóng sẽ hiện ra." Này Aggivessana, ông nghĩ thế nào? Người ấy lấy khúc cây khô, không nhựa, được vớt khỏi nước, được đặt trên đất khô, rồi cọ xát với dụng cụ làm lira, có thể nhen lửa, khiến hơi nóng hiện ra được không? Thưa được, Tôn giả Gotama. Vì sao vậy? Này Tôn giả Gotama, vì khúc cây ấy khô? không nhựa, lại được vớt khỏi nước, được đặt trên đất khô. Cũng vậy, này Aggivessana, những Sa-môn hay Bà-la-môn sống xả ly các dục về thân, những gì đối với các vị ấy thuộc các dục như dục tham, dục

11 Mill. 95.

ái, dục hôn ám, dục khát vọng, dục nhiệt não, vê nội tâm được khéo đoạn trừ. Neu những Sa-môn hay Bà-la-môn này thình lình cảm thọ những cảm giác nhói dau, khổ

dau, kịch liệt, khốc liệt, các vị ấy có thể chứng được tri kiến Vô thượng Chánh đẳng giác. Và nếu những Sa-môn hay Bà-la-môn này không thình lình cảm thọ những cảm giác khổ đau, kịch liệt, khốc liệt, các vị này cũng có thể chứng được tri kiến Vô thượng Chánh đẳng giác. Này Aggivessana, đó là ví dụ thứ ba, vi diệu, từ trước chưa từng được nghe, được khởi lên nơi Ta. 377. Này Aggivessana, rồi Ta suy nghĩ: "Ta hãy nghiến rang,1213 dán chặt lưỡi lên nóc họng? lấy tâm chế ngự tâm, nhiếp phục tâm, đánh bại tâm!,, Này Aggivessana, rồi Ta nghiến răng, dán chặt lưỡi lên nóc họng, lấy tâm chế ngự tâm, nhiếp phục tâm, đánh bại tâm. Khi Ta đang nghiến răng, dán chặt lưỡi lên nóc họng, lấy tâm chế ngự tâm, nhiếp phục tâm, đánh bại tâm, mồ hôi thoát ra từ nơi nách của Ta. Này Aggivessana, như một người lực sĩ nắm lấy đầu một người ốm yếu hay nắm lấy vai, có thể chế ngự, nhiếp phục và đánh bại người ấy. Này Aggivessana, khi Ta đang nghiến răng, dán chặt lưỡi lên nóc họng, lấy tâm chế ngự tâm, nhiếp phục tâm, đánh bại tâm, mồ hôi thoát ra từ nơi nách của Ta. Này Aggivessana, dầu cho Ta có chí tâm, tinh cần, tinh tấn, tận lực5 dầu cho niệm được an trú không dao động? nhưng thân của Ta vẫn bị khích động, không được khinh an, vì Ta bị chi phối bởi sự tinh tấn (padhãnãbhitunnd). do tinh tấn chống lại khổ thọ ấy. Tuy vậy, này Aggivessana, khổ thọ ấy khởi lên nơi Ta, được tồn tại nhưng không chi phối tâm Ta. 378. Này Aggivessana, rồi Ta suy nghĩ như sau: “Ta hãy tu thiền nín thỏc”3 Và này Aggivessana, rồi Ta nín thở vô5 thở ra ngang qua miệng và ngang qua mũi. Này Aggivessana, khi Ta nín thở v6, thở ra ngang qua miệng và ngang qua mũi, thì một tiếng gió động kinh khủng thôi lên ngang qua lỗ tai. Này Aggivessana, ví như tiếng kinh khủng phát ra từ ống thổi bệ đang thổi của người thợ rèn. Cũng vậy, này Aggivessana, khi Ta nín thở vô, thở ra ngang qua miệng và ngang qua mũi, thời một tiếng gió động kinh khủng thổi lên ngang qua lỗ tai. Này Aggivessana, dầu cho Ta có chí tâm, tinh cần, tinh tấn, tận lực, dầu cho niệm được an trú không dao động? nhưng thân của Ta vẫn bị khích động, khônẹ được khinh an, vì Ta bị chi phối bởi sự tinh tấn do tinh tấn chống lại khổ thọ ẩy. Tuy vậy9 này Aggivessana, khổ thọ ấy khởi lên nơi Ta, được tồn tại nhưng không chi phối tâm Ta. Này Aggivessana, rôi Ta suy nghĩ như sau: "Ta hãy tu thiên nín th&." Và này Aggivessana, rôi Ta nín thở vô, thở ra ngang qua miệng, ngang qua mũi và ngang qua tai. Này Aggivessana, khi Ta nín thở vô, thở ra ngang qua miệng, ngang qua mũi và ngang qua tai, thì có ngọn gió kinh khủng thổi lên đau nhói trong đâu Ta. Này Aggivessana, ví như một người lực sĩ14 chém đâu [một người

12 MIL 120. 13 Appãụaka jhãna. Xem M. II. 212. 14VÍ dụ này và các ví dụ kế tiếp được tìm thấy ở M. II. 193 và III. 259; s. IV. 56.

khác] với một thanh kiếm sắc, cũng vậy, này Aggivessana, khi Ta nín thở vô, thở ra ngang qua miệng, ngang qua mũi và ngang qua tai, thì có ngọn gió kinh khủn^thổi lên đau nhói trong đầu Ta. Này Aggivessana, dầu cho Ta có chí tâm, tinh cần, tinh tấn, tận lực? dâu cho niệm được an trú không dao độĩiệ, nhimg thân của Ta vẫn bị khích động, không được khinh an, vì Ta bị chi phoi bởi sự tinh tấn, do tinh tấn chống lại khổ thọ ấy. Tuy vậy, này Aggivessana, khổ thọ ấy khởi lên nơi Ta, được tồn tại nhưng không chi

phối tâm Ta. Này Aggivessana, rôi Ta suy nghĩ như sau: "Ta hãy tu thiên nín th&." Và này Aggivessana, rôi Ta nín thở v6, thở ra ngang qua miệng, ngang qua mũi và ngang qua tai, Ta cảm ệiác đau đâu15 một cách kinh khủng. Này Aggivessana, ví như một người lực sĩ lây một dây nịt băng da cứng quân tròn quanh đầu rồi xiết mạnh; cũng vậy, này Aggivessana, khi Ta nín thở vô? thở ra ngang qua miệng, ngang qua mũi và ngang qua tai, Ta cảm giác đau đâu một cách kinh khủng. Này Aggivessana, dau cho Ta có chí tâm, tinh cần, tinh tấn, tận lực, dầu cho niệm được an trú không dao động, nhưng thân của Ta vẫn bị khích động, không được khinh an, vì Ta bị chi phối bởi sự tinh tấn, do tinh tấn chốnẹ lại khổ thọ ây. Tuy vậy, này Aggivessana, khô thọ ây khởi lên nơi Ta, được tôn tại nhưng không chi phối tâm Ta. Này Aggivessana, rồi Ta suy nghĩ như sau: "Ta hãy tu thiền nín thởư Và này Aggivessana, rôi Ta nín thở v6, thở ra ngang qua miệng, ngang qua mũi và ngang qua tai. Này Aggivessana, khi Ta nín thở vô9 thở ra ngang qua miệng, ngang qua mũi và ngang qua tai, một ngọn gi6 kinh khủng căt ngang bụng [của Ta]. Này Aggivessana, ví như một người đô tể thiện xảo hay đệ tử người đồ tể cắt ngang bụng với một con dao cắt thịt bò sắc bén. Cũng vậy, nàyAggivessana, khi Ta nín thở vô5 thở ra ngang qua miệng, ngang qua mũi và ngang qua tai, một ngọn gió kinh khủng cắt ngang bụng [của Ta]. Này Aggivessana, dầu cho Ta có chí tâm, tinh cần, tinh tấn, tận lực5 dẫu cho niệm được an trú, không dao động nhưng thân của Ta vẫn bị khích động, khôn^ được khinh an, vì Ta bị chi phối bởi sự tinh tấn, do tinh tấn chống lại khổ thọ ay. Tuy vậy, này Aggivessana, khổ thọ ấy khởi lên nơi Ta, được tồn tại nhưng không chi phối tâm Ta. Này Aggivessana, rôi Ta suy nghĩ như sau: "Ta hãy tu thiên nín th&." Và này Aggivessana, rồi Ta nín thở vô, thở ra ngang qua miệng, ngang qua mũi và ngang qua tai. Này Aggivessana, khi Ta nín thở vô, thở ra ngang qua miệng, ngang qua mũi và ngang qua tai, thì có một sức nóng kinh khủng khởi lên trong thân Ta. Này Aggivessana, ví như hai người lực sĩ sau khi năm cánh tay một người yếu hơn, nướng người ấy, đốt người ấy trên một hố than hừng. Cũng vậy, này Aggivessana, khi Ta nín thở v6, thở ra ngang qua miệng, ngang qua mũi và ngang qua tai, thì có một sức nóng kinh khủng khởi lên trong thân Ta. Này Aggivessana, dầu cho Ta có chí tâm, tinh cần, tinh tấn, tận lực, dầu cho niệm được an trú, không dao động, nhưng thân của Ta vẫn bị khích động, không được

15 Sĩse sĩsavedanã honti: Có những cảm thọ trên phần đầu.

khinh an, vì Ta bị chi phối bởi sự tinh tấn, do tinh tấn chốn^ lại khổ thọ ấy. Tuy vậy, này Aggivessana, khổ thọ ấy khởi lên nơi Ta, được ton tại nhưng không chi phối tâm Ta. Lại nữa, này Aggivessana, chư thiên thấy vậy nói như sau: "Sa-môn Gotama đã chêt r6i." Một sô chư thiên nói như sau: "Sa-m6n Gotama chưa chêt5 nhưng Sa-môn Gotama sắp sửa chết.” Một số chư thiên nói như sau: uSa-môn Gotama chưa chết. Sa-môn Gotama cũng không phải sắp chết. Sa-môn Gotama là bậc A-la-hán, đời sống của một A-la-hán là như v^y." 379. Này Aggivessana, rồi Ta suy nghi như sau: "Ta hãy hoàn toàn tuyệt thúc." Rồi này Aggivessana, chư thiên đến Ta và nói như sau: "Này Thiện hữu, Hiền giả chớ có hoàn toàn tuyệt thực. Này Thiện hữu, nếu Hiền giả có hoàn toàn tuyệt

thực, chúng tôi sẽ đổ các món ăn chư thiên ngang qua các lỗ chân lông cho Hiền giả, và nhờ vậy Hiền giả vẫn sống?9 Rồi này Aggivessana, Ta suy nghĩ như sau: "Nếu Ta hoàn toàn tuyệt thực và chư thiên này đổ các món ăn chư thiên ngang qua các lỗ chân lông cho Ta và nhờ vậy Ta vẫn sống, thời như vậy Ta tự dối Ta." Này Aggivessana, Ta bác bỏ chư thiên ấy và nói: “Nhu vậy là 380. Này Aggivessana, rồi Ta tự suy nghĩ như sau: “Ta hãy giảm thiểu tối đa ăn uống, ăn ít từng giọt một, như súp đậu xanh, súp đậu đen hay súp đậu hột hay súp đậu nh6."i6 Và này Aggivessana, trong khi Ta giảm thiểu tối đa sự ăn uông? ăn từng giọt một9 như súp đậu xanh, súp đậu đen hay súp đậu hột hay súp đậu nhỏ5 thân của Ta trở thành hết sức gầy yếu. Vì Ta ăn quá ít,17 tay chân Ta trở thành như những cọng cỏ hay những đốt dây leo khô héo; vì Ta ăn quá ít? bàn trôn của Ta trở thành như móng chân con lạc đà; vì Ta ăn quá ít, xương sống phô bày của Ta giống như một chuỗi banh; vì Ta ăn quá ít, các xương sườn gầy mòn của Ta giống như rui cột một nhà sàn hư nát; vì Ta ăn quá ít, nên con ngươi long lanh của Ta nằm sâu thẳm trong lỗ con mắt, giống như ánh nước long lanh nằm sâu thẳm trong một giếng nước thâm sâu; vì Ta ăn quá ít, da đầu Ta trở thành nhăn nhíu khô cằn như trái bí trắng và đắng bị cắt trước khi chín, bị cơn gió nóng làm cho nhăn nhíu khô cằn. Này Aggivessana, nếu Ta nghĩ: “Ta hãy rờ da bụng5\ thì chính xương sống bị Ta nắm lấy. Nếu Ta nghĩ: "Ta hãy rờ xương s6ng", thì chính da bụng bị Ta nắm lấy. Vì Ta ăn quá ít, nên này Aggivessana, da bụng của Ta bám chặt xương sống. Này Aggivessana, nếu Ta nghĩ: “Ta đi đại tiện, hay đi tiểu tiện,5 thì Ta ngã quỵ, úp mặt xuống dất, vì Ta ăn quá ít. Này Aggivessana, nếu Ta muốn xoa dịu thân Ta, lấy tay xoa bóp chân tay, thì này Aggivessana, trong khi Ta xoa bóp chân tay, các lông tóc hư mục? rụng khỏi thân Ta, vì Ta ăn quá ít. Lại nữa, này Aẹgivessana, có người thấy vậy nói như sau: "Sa-môn Gotama có da den." Một sô người nói như sau: "Sa-m6n Gotama da không đen? Sa-môn Gotama có da màu xám.” Một số người nói như

16 Chữ p. là muggayũsa, kulatthayụsa, kaỉãyayũsa và harenukayũsa. X1M. L 80.

sau: "Sa-môn Gotama da không đen, da không xám, Sa-môn Gotama có da màu vàng sẫm.,ls Cho đến mức độ như vậy5 này Aggivessana, da của Ta vốn thanh tịnh, trong sáng bị hư hoại vì Ta ăn quá ít. 381. Này Aggivessana, rôi Ta suy nghĩ như sau: "Thu& xưa có những Sa- môn hay Bà-la-môn thình lình cảm thọ những cảm giác nhói đau, khô đau, kịch liệt, khốc liệt. Những sự đau khổ này là tối thượng, không thể có gì hơn nữa. về tương lai5 có những Sa-môn hay Bà-la-môn thình lình cảm thọ những cảm giác nhói đau, khổ dau, kịch liệt, khốc liệt. Những sự đau khổ này là tối thượng không thê có gì hơn nữa. Trong hiện tại, có những Sa-môn hay Bà-la-môn thình lình cảm thọ những cảm giác nhói đau, khổ đau, kịch liệt, khốc liệt. Những sự đau khổ này là tối thượng, không thể có gì hơn nữa. Nhưng Ta, với sự khổ hạnh khốc liệt như thế này5 vẫn không chứng được pháp Thượng nhân? tri kiến thù thắng xứng đáng bậc Thánh. Hay là có đạo lộ nào khác đưa đến giác ng” Này Aggivessana, rồi Ta suy nghĩ như sau: "Ta biết, trong khi phụ thân Ta, thuộc dòng Sakka (Thích-ca), đang cày9 và Ta đang ngồi dưới bóng mát cây Diem-phù-đề (Jambu), Ta ly dục, ly bất thiện pháp, chứng và trú Thiền

thứ nhất, một trạng thái hỷ lạc do ly dục sanh, có tầm có tứ." Khi an trú như vậy, Ta nghĩ: "Đạo lộ này có thể đưa đến giác ngộ chang?" Và này Aggivessana, tiếp theo ý niệm ấy,2ý thức này khởi lên nơi Ta: uĐây là đạo lộ đưa đến giác ngO.” Này Aggivessana, rồi Ta suy nghĩ: “Ta có sợ chăng lạc thọ này, một lạc thọ ly dục, ly bất thiện phap?" Này Aggivessana, rồi Ta suy nghĩ: "Ta không sợ lạc thọ này5 một lạc thọ ly dục? ly bât thiện phWp." y e -g -í * yK

382. Rôi này Aggivessana, Ta suy nghĩ: “Nay thật không dê gì chứng đạt lạc thọ ấy, với thân thể ốm yếu kinh khủng như thế này. Ta hãy ăn thô thực? ăn cơm với sữa chua.” Rồi này Aggivessana, Ta ăn thô thực, ăn cơm với sữa chua. Này Aggivessana, lúc bấy giờ, năm Tỷ-kheo đang hầu hạ Ta suy nghĩ: "Khi nào Sa-môn Gotama chứng pháp, vị ấy sẽ nói cho chúng ta biết.” Này Aggivessana, khi thấy Ta ăn thô thực, ăn cơm với sữa chua, các vị ấy chán ghét Ta, bỏ đi và nói: Sa-môn Gotama nay sông đây đủ vật chât, từ bỏ tinh tân, trở lui đời sông sung túc." 383. Và này Aggivessana, sau khi ăn thô thực và được sức lực trở lại, Ta ly dục, ly bất thiện pháp, chứng và trú Thiền thứ nhất, một trạng thái hỷ lạc do ly dục sanh, có tầm có tứ. NàyAggivessana, như vậy, lạc thọ khởi lên nơi Ta được tồn tại nhxmg không chi phối tâm Ta. Diệt tầm và tứ, chứng và trú Thiền thứ hai, một trạng thái hỷ lạc do định sanh, không tâm không tứ, nội tĩnh nhất tâm. Này Aggivessana, như vậy? lạc thọ khởi lên nơi Ta, được tồn tại nhrnig không chi phôi tâm Ta. Ly hỷ trú xả, chánh niệm tỉnh giác, thân cảm sự lạc thọ mà các bậc Thánh gọi là xả niệm lạc trú, chứng và trú Thiền thứ ba. Này Aggivessana,

18 Manguracchavỉ, như M. I. 429 và II. 33; D. I. 193, 242. Ỉ9MA. II. 290: Đây là lễ cày cấy, vappamangala. 20 Nghĩa là theo hơi thở vô, hơi thở ra. MA. II. 291.

như vậy? lạc thọ khởi lên nơi Ta, được tồn tại nhưng không chi phối tâm Ta. Xả lạc xả khổ, diệt hỷ ưu đã cảm thọ trước, chứng và trú Thiền thứ tư, không khổ không lạc, xả niệm thanh tịnh. Này Aggivessana, như vậy lạc thọ khởi lên nơi Ta, được tồn tại nhưng không chi phối tâm Ta. 384. Với tâm định tĩnh, thuân tịnh, trong sáng, không câu nhiêm, không phiền não, nhu nhuyến, dễ sử dụng5 vững chắc, bình tĩnh như vậy, Ta dẫn tâm, hướng tâm đến Túc mạng minh. Ta nhớ đến các đời sống quá khứ như một đời, hai đời? ba đời5 bốn đời5 năm đời, mười đời? hai mươi đời9 ba mươi đời5 bốn mươi đời? năm mươi đời, một trăm đời, một ngàn đời, một trăm ngàn đời5 nhiều hoại kiếp, nhiều thành kiếp, nhiều hoại và thành kiếp. Ta nhớ rang: "Tại chỗ kia, Ta có tên như thế này, dòng họ như thế này, giai cấp như thế này, thọ khổ lạc như thế ïiày, tuổi thọ đến mức như thế này. Sau khi chết tại chỗ kia, Ta được sanh ra tại chỗ nọ. Tại chỗ ấy, Ta có tên như thế này, dòng họ như thế này, giai cấp như thế này, thọ khổ lạc như thế này, tuổi thọ đến mức như thế này." Như vậy? Ta nhớ đến nhiều đời sống quá khứ cùng với các nét đại cương và các chi tiết. Này Aggivessana, đó là Minh thứ nhất Ta đã chứng được trong đêm canh một? vô minh diệt, minh sanh, ám diet, ánh sáng sanh, do Ta sống không phóng dật, nhiệt tâm, tinh cần. Như vậy, này Aggivessana, lạc thọ sanh nơi Ta, được tồn tại nhimg không chi phối tâm Ta. 385. Với tâm định tinh, thuần tịnh, trong sáng, không cấu nhiễm, không phiền não, nhu nhuyến, dễ sử dụng, vững chắc,

bình tĩnh như vậy, Ta dẫn tâm, hướng tâm đến trí tuệ về sanh tử của chúng sanh. Ta với Thiên nhãn thuần tịnh siêu nhân, thấy sự sống và chết của chúng sanh. Ta biết rõ rằng chúng sanh, người hạ liệt5 kẻ cao sang; người đẹp đẽ5 kẻ thô xấu; người may mắn, kẻ bất hạnh đều do hạnh nghiệp của họ. Những chúnệ sanh làm những ác hạnh về thân5 lời và ý? phỉ báng các bậc Thánh, theo tà kiên, tạo các nghiệp theo tà kiến; những người này sau khi thân hoại mạng chung, phải sanh vào cõi dữ5 ác thú, đọa xứ, địa ngục. Còn những chúng sanh nào làm những thiện hạnh về thân, lời và ý, không phỉ báng các bậc Thánh, theo chánh kiến, tạo các nghiệp theo chánh kiến; những vị này sau khi thân hoại mạng chung được sanh lên thiện thú, cõi trời, cõi đời này. Như vậy9 Ta với Thiên nhãn thuần tịnh siêu nhân, thấy sự sống chết của chúng sanh. Ta biết rõ rằng chúng sanh, người hạ liệt, kẻ cao sang; người đẹp đẽ? kẻ thô xấu; người may mắn5 kẻ bất hạnh đều do hạnh nghiệp của họ. Này Aggivessana, đó là Minh thứ hai Ta đã chứng được trong đêm canh giữa, vô minh diệt, minh sanh, ám diet, ánh sáng sanh, do Ta sống không phóng dật, nhiệt tâm, tinh cần. Như vậy, này Aggivessana, lạc thọ sanh nơi Ta, được tồn tại nhưng không chi phối tâm Ta. 386. Với tâm định tinh, thuân tịnh? trong sáng, không câu nhiêm, không phiền não, nhu nhuyến, dễ sử dụng5 vững chắc, bình tĩnh như vậy5 Ta dẫn tâm, hướng tâm đến Lậu tận trí. Ta biết như thật: "Đây là kh6", biết như thật: "Đây là nguyên nhân của kh6'\ biết như thật: “Bây là sự diệt kh8", biết như thật:

"Đây là con đường đưa đến diệt kh6”, biết như thật: í6Đây là những lậu ho/c", biết như thật: "Đây là nguyên nhân của lậu ho^c", biết như thật: uĐây là sự diệt trừ các lậu hoặp", biết như thật: "Đây là con đường đưa đến sự diệt trừ các lậu hoặc?5 Nhờ hiểu biết như vậy, nhận thức như vậy, tâm của Ta thoát khỏi dục lậu5 thoát khỏi hữu lậu, thoát khỏi vô minh lậu. Đối với tự thân đã giải thoát như vậy, Ta khởi lên sự hiểu biết: "Ta đã giải thoát." Ta đã biết: “Sanh đã tận, Phạm hạnh đã thành, việc cần làm đã làm, sau đời hiện tại không có đời sống nào khác nữa.,, Này Aggivessana, đó là Minh thứ ba mà Ta đã chứng được trong canh cuối, vô minh diệt, minh sanh, ám diet, ánh sáng sanh, do Ta sống không phóng dật? nhiệt tâm, tinh cần. Như vậy, này Aggivessana, lạc thọ sanh nơi Ta, được tồn tại nhưng không chi phối tâm Ta. 387. Này Aggivessana, Ta biêt răng khi Ta thuyêt pháp cho đại chúng gôm hàng trăm người, mỗi người nghĩ như thế này về Ta: "Đặc biệt cho ta, Sa-môn Gotama thuyết pháp?5 Này Aggivessana, chớ có hiểu như vậy. Khi Như Lai thuyết pháp cho đại chúng, thì đó chỉ vì mục đích giảng dạy. Và Ta, này Aggivessana, sau khi chấm dứt một buổi thuyết giảng như vậy, Ta an trú nội tâm, làm cho tịnh chỉ? làm cho nhất tâm, làm cho định tĩnh trên định tướng2122 thứ nhất ấy, và như vậy5 Ta sông an trú, trường cửu, vĩnh viên. Như vậy5 Tôn giả Gotama thật đáng tin cậy, vì Ngài là bậc A-la-hán Chánh Đẳng Giác. Nhưng không biết Tôn giả Gotama có cho phép ngủ ban ngày không? Này Aggivessana, Ta có cho phép vào cuối tháng hạ, sau khi khất thực về? sau khi xếp Đại y (SanghãỊí) thành bốn, chánh niệm tỉnh giác, Ta nằm xuống ngủ? nằm phía tay mặt. Này Tôn giả Gotama, như vậy một số Sa-môn, Bà-la-môn gọi là an trú nơi si ám. Này Aggivessana, như vậy không phải là si ám hay không si ám. Này Aggivessana, như thế nào là si ám và như thế nào là

không si ám? Hãy nghe và suy nghiệm ky, Ta sẽ nói. Thưa vâng, Tôn giả. Niganthaputta Saccaka trả lời Thế Tôn. Thế Tôn nói như sau: 388. Đối với ai các lậu hoặc chưa được đoạn trừ, những lậu hoặc liên hệ đên phiên não? sanh khởi hậu hữu, dáng sợ hãi? đưa đên quả khô dị thục5 hướng đến sanh, già, chết trong tương lai,22 vị ấy Ta gọi là còn si ám. NàyAggivessana, đối với ai các lậu hoặc đã được đoạn trừ, những lậu hoặc liên hệ đến phiền não? sanh khởi hậu hữu, âảnệ sợ hãi5 đưa đến quả khổ dị thục, hướng đến sanh, già, chêt trong tương lai, vị ây Ta gọi là không còn si ám. Này Aggivessana, sự đoạn

21 Samãdhỉnỉmỉưa. MA. II. 292 giải thích là chú tâm trên kết quả của tánh không (sunnataphalasamãdhỉ). 22 M. I. 464.

trừ lậu hoặc là không si ám. Này Aggivessana, đối với Như Lai, các lậu hoặc đã được đoạn trừ, những lậu hoặc liên hệ đến phiền não, sanh khởi hậu hữu, đáng sợ hãi5 đưa đến quả khổ dị thục, hướng đến sanh, ệià, chết trong tương lai, chúng bị cắt tận gốc, được làm như cây Sa-la bị chặt đầu, khiến cho không thể tái sanh, không thể sanh lại trong tương lai. Này Aggivessana, ví như cây Sa-la bị chặt đứt đầu? không lớn lên; cũng vậy, này Aggivessana, đối với Như Lai, các lậu hoặc đã được đoạn trừ, những lậu hoặc liên hệ đến phiền não, sanh khởi hậu hữu, đáng sợ hãi? đưa đến quả khổ dị thục, hướng đến sanh, già, chết trong tương lai, chúng bị cắt tận gốc, được làm như cây Sa-la bị chặt đầu, khiến cho không thể tái sanh, không thể sanh lại trong tương lai. 389. Khi được nghe nói vậy, Niganthaputta Saccaka bạch Thế Tôn: —Thật kỳ diệu thay, Tôn giả Gotama! Thật hy hữu thay, Ton giả Gotama! Dầu cho Tôn giả Gotama bị chống đối một cách mỉa mai,23 dầu cho bị công kích với những lời lẽ buộc tội trong cuộc đối thoại, màu da Tôn giả vẫn sáng5 sắc mặt Tôn giả vẫn hoan hỷ như một A-la-hán Chánh Đẳng Giác. Này Tôn giả Gotama, tôi xác nhận tôi cùng với Pũrana Kassapa biện luận? vị này khi bị tôi dùng lời nói chất vân, liền ứánh né với một vân đê khác, trả lời ra ngoài vấn đề và tỏ lộ sự phẫn nộ? sân hận5 tức tối. Còn Tôn giả Gotama, dầu bị chống đối một cách mỉa mai, dầu bị công kích với những lời lẽ buộc tội trong cuộc đối thoại, màu da Tôn giả vẫn sáng, sắc mặt Tôn giả vẫn hoan hỷ như một A-la-hán Chánh Đẳng Giác. Này Tôn giả Gotama, tôi xác nhận tôi cùng với Makkhali Gosãla... Ajita Kesakambala... Pakudha Kaccãyana... Sanjaya Belatthiputta... cùng với Nigantha Nãtaputta biện luận, vị này khi bị tôi dùng lời nói chất vấn liền tránh né với một vấn đề khác, trả lời ra ngoài vấn đề và tỏ lộ sự phẫn nộ, sân hận và tức tôi. Còn Tôn giả Gotama, dâu bị chông đôi một cách mỉa mai, dầu bị công kích với những lời lẽ buộc tội trong cuộc đối thoại, màu da Tôn giả vẫn sáng? sắc mặt Tôn giả vẫn hoan hỷ như một A-la-hán Chánh Đẳng Giác. Và này Tôn giả Gotama, chúng tôi nay phải di, chúng tôi có nhiều công việc, có nhiều việc phải làm. Này Aggivessana, ông hãy làm những gì ông nghĩ là hợp thời. 24 lời Thế Tôn giảng, từ chỗ ngồi Rồi Niganthaputta Saccaka hoan hỷ tín thọ23 đứng dậy và từ biệt.

23Ẫsạjja asajja. Xem D. I. 107. 24ML 442

Nguồn: Giảng Sư (giangsu.io.vn) — văn bản trích từ kho sách cổ và kinh điển.